

Số: 215/2026/QĐST-HNGĐ

Sơn La, ngày 02 tháng 04 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 291/2026/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 03 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Mè Văn V, sinh ngày 01/05/1987. Căn cước công dân số 014087005xxx. Địa chỉ: Bản T, xã Y, tỉnh Sơn La.

- Bị đơn: Chị Vi Thị T, sinh ngày 30/06/1990. Căn cước công dân số 014190006xxx. Địa chỉ: Bản T, xã Y, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 59, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14; Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 03 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 03 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Mè Văn V và chị Vi Thị T.
- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về con chung: Anh chị thỏa thuận.

Giao cháu Mè Hoài S, sinh ngày 29/06/20216 cho anh Mè Văn V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Giao cháu Mè Thị Thủy T, sinh ngày 08/06/2009; cháu Mè Thị Bảo N, sinh ngày 20/10/20213 và cháu Mè Minh Đ, sinh ngày 14/04/2018 cho chị Vì Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi 03 cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Anh Mè Văn V nhận cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Mè Thị Bảo N, sinh ngày 20/10/20213 và cháu Mè Minh Đ, sinh ngày 14/04/2018 cùng chị Vì Thị T mỗi một cháu là 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng)/tháng/01 cháu cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi và có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác theo quy định, phương thức cấp dưỡng theo từng tháng, thi hành từ 01/06/2026.

Không ai được cản trở quyền trông nom, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn.

- Về tài sản chung: Anh chị tự thỏa thuận với nhau, không kê khai, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh chị cam kết không có nợ chung, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Nguyên đơn anh Mè Văn V và bị đơn chị Vì Thị T là đồng bào dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên anh Vi và chị T được miễn tiền án phí thuận tình ly hôn và anh V được miễn tiền án phí cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND Khu vực 4 – Sơn La;
- THADS tỉnh Sơn La;
- UBND xã Yên Châu;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN

Cầm Ngọc Thương

